TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Long Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cầm Thị Đoa và bà Trần Thị Loan.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Sơn La tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Hà Thị L, sinh ngày 13/01/1991 tại xã L, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản P, xã L, tỉnh Sơn La; nơi ở hiện tại: Bản H, tỉnh L, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hà Văn M, con bà Lò Thị K (đã chết); bị cáo có chồng thứ nhất là Hoàng Văn T (đã chết), chồng thứ hai là Hà Văn T; có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2025 đến ngày 05/7/2025, ngày 05/7/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 03/7/2025, tổ công tác Công an phường M, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại tổ dân phố N, phường M, tỉnh Sơn La, tiến hành kiểm tra đối với Hà Thị L đang đi bộ trên đường. Qua kiểm tra phát hiện Hà Thị L

đang cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu "WY", nghi là ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine. Hà Thị L khai nhận đó là số ma túy, loại Methamphetamine của Hà Thị L mua về mục đích chữa bệnh đau bụng, đau đầu. Căn cứ hành vi vi phạm, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng để điều tra, xử lý.

Ngày 03/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành xác định khối lượng 04 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Hà Thị L được 0,41 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu L.

Tại Kết luận giám định số 744/KL-KTHS ngày 05/7/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

" *– Mẫu ký hiệu L gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,41 gam.*

- *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,41gam; Loại Methamphetamine".*

Quá trình điều tra Hà Thị L khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 03/7/2025, khi Ly đang phát cỏ trên nương gần nhà thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 04 viên ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine, bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu đen với giá 200.000 đồng mục đích mang về để chữa bệnh. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu vào trong người rồi đi nhờ xe máy của một người nữ không quen biết đến phường M tìm việc làm thuê. Khi L đang đi bộ tại tổ dân phố N, phường M thì gặp tổ công tác kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 06/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La truy tố bị can Hà Thị L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa: Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã thể hiện tại cáo trạng và không khai báo nội dung nào khác.

- Tranh luận tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo như cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Thị L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 4 Luật số

86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Thị L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2025 đến ngày 05/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh nilon màu đen.

- Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hà Thị L không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 03/7/2025 bị cáo đã có hành vi mua ma túy mang về sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường M làm nhiệm vụ tại tổ dân phố N, phường M, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 16 giờ 30 phút ngày 03/7/2025 đối với Hà Thị L cùng vật chứng thu giữ; Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ hồi 17 giờ 35 phút ngày 03/7/2025 đối với Hà Thị L.

- Quyết định tạm giữ số A217/QĐ-CSMT ngày 03/7/2025; Quyết định khởi tố vụ án hình sự số A33/QĐ-CSMT ngày 05/7/2025; Quyết định khởi tố bị can số A40/QĐ-CSMT ngày 05/7/2025; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số

A126/LC-CSMT ngày 05/7/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La.

- Kết luận giám định số 744/KL-KTHS ngày 05/7/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

" *– Mẫu ký hiệu L gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,41 gam.*

- *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,41gam; Loại Methamphetamine".*

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hà Thị L đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,41 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tính chất mức độ, hành vi phạm tội, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép 0,41 gam Methamphetamine là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội; hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Do hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra sau 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025, nên Tòa án áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự,

xét xử bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, có mức hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo trong vụ án. Theo lời khai của bị cáo, số ma túy trên bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết 04 viên Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Sau khi nhận tiền người đàn ông đi đâu bị cáo không rõ. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh nilon màu đen. Xét thấy đây là những vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nơi thường trú: Bản P, xã L, tỉnh Sơn La; nơi ở hiện tại: Bản H, xã L, tỉnh Sơn La đều là khu vực miền núi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên cần chấp nhận đề nghị của của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú của bị cáo: Hội đồng xét xử ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú sau phiên tòa đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Về tội danh và hình phạt:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Thị L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà Thị L 03 (ba) năm tù, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2025 đến ngày 05/7/2025. Bị cáo còn phải thi hành 02 (hai) năm, 11 (mười một) tháng, 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh nilon màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 17/BBVC-THA ngày 22/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6).

3. **Về án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Thị L.

4. **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/8/2025).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện KSND khu vực 6 - Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06) Công an tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Lương Long Bình